

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2018

Số: 185 /QĐ - ĐS

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 11/2018/NĐ-CP ngày 16/01/2018 của Chính phủ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải ban hành kèm theo Quyết định số 172/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Trưởng ban Kiểm soát nội bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

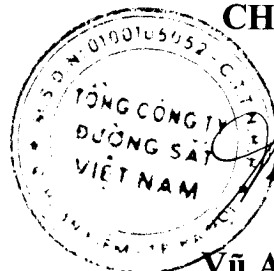
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban điều hành, Chánh văn phòng, Trưởng các Ban của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại các Công ty cổ phần; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Đảng ủy, HĐQT TCT ĐSVN;
- Công đoàn, Đoàn TN TCTĐSVN;
- Lưu: VT, KSNB.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Vũ Anh Minh

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về
những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế -
xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 185 /QĐ-ĐS ngày 28/02/2018
của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam)*

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 với phương châm hành động “*Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả*”; Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải ban hành kèm theo Quyết định 172/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải với phương châm hành động “*Siết chặt kỷ cương, chung tay xây dựng bộ máy liêm chính, hành động, hiệu quả*”.

Năm 2018 là năm bản lề thực hiện các Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Tập thể cán bộ, người lao động Tổng công ty Đường sắt Việt Nam cần tiếp tục đoàn kết, nỗ lực phấn đấu nhiều hơn nữa, phát huy mạnh mẽ những kết quả đạt được và khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế trong thời gian qua, bám sát các chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; đặc biệt là phương châm hành động và trọng tâm chỉ đạo điều hành năm 2018 của Chính phủ, đẩy mạnh tái cơ cấu của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trên tất cả các mặt công tác, các lĩnh vực trong toàn ngành với phương châm hành động “**Đổi mới - Phát triển và Vững bước hội nhập**”, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2017, bảo đảm phát triển nhanh và bền vững.

Với mục tiêu tổng quát theo Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam lần thứ XI giai đoạn 2016-2020: “*Năng động, sáng tạo để huy động mọi nguồn lực phát triển Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có sức cạnh tranh cao, kinh doanh hiệu quả; chủ động, tích cực thực hiện chiến lược phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050*”.

Trên cơ sở mục tiêu tổng quát và phương châm hành động trên, để triển khai và hoàn thành nhiệm vụ chính trị được Đảng và Nhà nước giao trong năm 2018, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải ban hành kèm theo Quyết định 172/QĐ-BGTVT ngày

25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. Yêu cầu Ban điều hành tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Người đại diện phần vốn tại các Công ty cổ phần tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- **Toàn Tổng công ty:** Sản lượng và doanh thu đạt mức tăng trưởng 8% trở lên; lợi nhuận sau thuế: 158 tỷ đồng. Hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách với nhà nước; đảm bảo đủ công ăn việc làm cho người lao động, thu nhập bình quân của người lao động tăng 10% trở lên.

- **Công ty Mẹ:** Sản lượng: Đoàn tàu Km tăng 1,6% trở lên; Tấn Km tổng trọng tăng 7% trở lên; doanh thu đạt mức tăng trưởng 6% trở lên; lợi nhuận sau thuế 120 tỷ đồng. Quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn SNKT năm 2018 là 2.500 tỷ đồng. Phần đầu đảm bảo tỷ lệ tàu khách đi đúng giờ đạt 99%, đến đúng giờ 80% trở lên (tàu Thống Nhất 85%).

- Các Công ty cổ phần chi phối:

* **Khối Vận tải:** Sản lượng: TKm tính đôi tăng 10% trở lên; doanh thu: Tăng 8% trở lên; kinh doanh có lãi; mục tiêu phần đầu: Sản lượng HK.Km và lượt hành khách lên tàu tăng 20% trở lên; doanh thu tăng 10% trở lên.

* **Khối Công nghiệp và cơ khí:** Sản lượng và doanh thu tăng 10% trở lên.

* **Khối Quản lý, bảo trì KCHT ĐS:** Sản lượng và doanh thu tăng 8% trở lên. Trong đó phần sản phẩm công ích tăng 10% trở lên, sản phẩm ngoài công ích tăng 3% trở lên so với cùng kỳ; mục tiêu phần đầu: Sản lượng toàn khối quản lý, bảo trì KCHTĐS tăng 20% so với cùng kỳ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Xây dựng kế hoạch, giải pháp khắc phục những tồn tại hạn chế của năm 2017; bám sát phương hướng, nhiệm vụ cấp trên giao để xây dựng Nghị quyết về nhiệm vụ công tác năm 2018 sát, đúng với tình hình thực tế. Chủ động, quyết liệt chỉ đạo triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD ngay từ những ngày đầu, tháng đầu. Kiên trì thực hiện các giải pháp đổi mới tư duy kinh doanh và các chủ trương định hướng đề ra trong năm 2017 đã nhận thấy kết quả tích cực.

1.2. Chỉ đạo công tác quản trị ATGTĐS để kiềm chế và giảm dần tai nạn GTĐS, phần đầu giảm so với năm 2017 từ 5% trở lên ở cả 3 tiêu chí: số vụ tai nạn, số người bị chết và số người bị thương. Không để xảy ra tai nạn đặc biệt nghiêm trọng, rất nghiêm trọng; giảm ít nhất 5% tai nạn chạy tàu nghiêm trọng, ít nghiêm trọng và 5% sự cố chạy tàu do chủ quan.

1.3. Tích cực phối hợp với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xây dựng các văn bản qui phạm pháp luật, hướng dẫn thi hành Luật Đường sắt 2017. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Luật Đường sắt 2017.

1.4. Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện công tác thoái vốn tại các công ty không cần nắm giữ cổ phần chi phối. Tập trung triển khai Đề án “Cơ cấu lại Tổng công ty ĐSVN giai đoạn 2017-2020” ngay khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.5. Năm 2018 được xác định là năm nâng cao chất lượng kết cấu hạ tầng đường sắt. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn của Tổng công ty để nâng cao chất lượng kết cấu hạ tầng đường sắt, giải quyết các nút thắt vận tải, đảm bảo an toàn chạy tàu, nâng cao sức cạnh tranh cho doanh nghiệp vận tải. Tích cực làm việc với các bộ, ngành tạo sự đồng thuận về chủ trương đầu tư đường sắt tốc độ cao để Chính phủ trình Quốc hội trong thời gian sớm nhất.

1.6. Tiếp tục tập trung nguồn lực để nâng cao chất lượng phương tiện, chất lượng dịch vụ; đẩy mạnh việc thu hút xã hội hóa, khai thác tối đa nguồn lực của Tổng công ty trong kinh doanh vận tải đường sắt, đầu tư phương tiện vận tải, các công trình hỗ trợ vận tải (kho, bãi hàng).

1.7. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, quan tâm xây dựng phần mềm quản trị xác định giá thành vận tải, xác định sản lượng điểm hòa vốn trong vận tải đường sắt.

2. Một số giải pháp chủ yếu:

2.1. Điều hành GTVT và cung cấp sức kéo

- Rà soát qui trình tác nghiệp tại các ga để giảm thời gian dừng tại các ga, đặc biệt là các ga quay đầu. Nghiên cứu áp dụng một số biện pháp để giảm chi phí, hạ giá thành dịch vụ điều hành GTVT như: Sắp xếp lao động các chi nhánh khai thác đường sắt; ban hành định mức kinh tế, kỹ thuật hệ nhà ga; hợp lý hóa việc bố trí nhân lực tại các ga thực hiện các dịch vụ hỗ trợ như: bán vé, đón tiễn khách để giảm nhân lực; nâng cao chất lượng dịch vụ dưới ga, gắn việc trả lương, thu nhập với số lượng tác nghiệp và số hành khách lên tàu;

- Tiếp tục hiện đại hóa, đẩy mạnh việc áp dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý và điều hành giao thông vận tải đường sắt; cung cấp đầy đủ chính xác thông tin về giờ tàu, vị trí toa xe nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh của các doanh nghiệp vận tải đường sắt. Đưa phần mềm quản trị hàng hóa vào sử dụng chính thức để tạo thuận lợi cho các Công ty cổ phần vận tải hoạt động.

- Xây dựng Biểu đồ chạy tàu và các biện pháp tổ chức chạy tàu trên từng khu đoạn, tuyến đường: theo từng thời điểm, mùa vụ phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác; quan tâm xây dựng các hành trình chạy tàu hàng tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy vận chuyển hàng hóa chuyên container, đặc biệt là container lạnh.

- Khai thác tối đa năng lực vận tải hiện có, nghiên cứu, phân tích và đổi mới phương pháp tổ chức vận tải, giảm chi phí, tập trung khai thác (ưu tiên tàu đẹp, giờ đẹp) trên những đoạn tuyến cự ly vận chuyển trung bình, có hiệu quả kinh tế cao.

- Xây dựng phương án kỹ thuật, đầu tư cơ sở vật chất để tổ chức cho đầu máy chạy suốt Hà Nội - Sài Gòn. Nghiêm túc thực hiện quy định về quản lý vận dụng đầu máy của Tổng công ty nhằm khai thác đầu máy có sức kéo lớn, chi phí thấp, nâng cao hiệu suất quay vòng khai thác đầu máy có hiệu quả, rút ngắn thời gian quay vòng

đầu máy.

- Làm tốt công tác sửa chữa, vận dụng đầu máy đảm bảo an toàn và tiết kiệm chi phí; phân đầu không để xảy ra tai nạn, giảm sự cố chủ quan do đầu máy.

2.2. Kinh doanh kết cấu hạ tầng không trực tiếp liên quan đến chạy tàu

- Triển khai nghiên cứu đa dạng hóa các dịch vụ hỗ trợ vận tải để góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải và tăng doanh thu ngoài vận tải.

- Chủ động phối hợp với các đối tác đã ký thỏa thuận hợp tác để xây dựng và triển khai phương án đầu tư, khai thác KCHTĐS kịp thời, hiệu quả. Tích cực tìm kiếm đối tác để khai thác và tận dụng hiệu quả KCHT ĐS, đặc biệt tại các ga lớn, trọng điểm về vận tải; đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ hỗ trợ vận tải, tích cực thực hiện các hạng mục phát triển dịch vụ quảng cáo.

- Rà soát tổng thể các nguồn lực, đặc biệt là đất đai theo hướng xã hội hóa nhà ga gắn liền với đầu tư KCHTĐS từ ngoại thành vào trung tâm; hạn chế các giao cắt đồng mức trong khu trung tâm; khai thác tối đa nguồn lực khu ga. Đối với các khu đất khác không có nhu cầu sử dụng sẽ thực hiện đấu giá khai thác để tập trung nguồn lực cho KCHTĐS.

2.3. Quản lý nguồn vốn sự nghiệp kinh tế và tài sản KCHTĐS

- Triển khai thực hiện kế hoạch quản lý, bảo trì KCHT ĐS năm 2018 kịp thời. Ưu tiên nghiên cứu bố trí vốn cho các công trình nâng cao chất lượng KCHT tại các ga hành khách lớn, các bãi hàng ...chưa huy động được nguồn xã hội hóa.

- Tổ chức rà soát Công lệnh tốc độ, Công lệnh tải trọng trên các tuyến đường sắt để ban hành công lệnh tốc độ mới phù hợp, rút ngắn thời gian chạy tàu trên các tuyến.

- Nghiên cứu đầu tư máy móc thiết bị chuyên dùng trong công tác bảo trì đường sắt. Tiếp tục thực hiện công tác sửa chữa chống xóc lắc, nâng cao chất lượng cầu đường, đảm bảo an toàn và êm thuận chạy tàu.

- Tiếp tục thực hiện lắp đặt: cần chắn tự động cho các đường ngang CBTĐ còn lại và hệ thống cảnh báo tự động có cần chắn tự động cho các đường ngang biển báo còn lại trên mạng đường sắt quốc gia;

- Tiếp tục làm việc với các cơ quan tham mưu của Bộ GTVT để sớm ban hành định mức, giá ca máy và định mức nhân công cho công tác bảo trì KCHTĐS.

2.4. Công tác an toàn GTĐS

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện kịp thời các quy chế, quy định, văn bản liên quan về quản lý, đảm bảo ATGTĐS từ Tổng công ty đến các đơn vị, đảm bảo tính hợp lý, khoa học, hiệu quả và phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

- Tăng cường kiểm tra, quản lý an toàn các đơn vị hoạt động trên đường sắt quốc gia. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng làm công tác quản lý, đảm bảo an toàn của các đơn vị thuộc Tổng công ty.

- Đẩy mạnh việc áp dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý, đảm bảo ATGTĐS; đầu tư bổ sung máy móc, thiết bị phục vụ công tác đảm bảo an toàn, cứu hộ, cứu nạn.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự ATGTĐS. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các cơ quan chức năng địa phương tiếp tục triển khai quy chế phối hợp giữa Bộ GTVT và UBND các tỉnh, thành phố có đường sắt đi qua. Đẩy nhanh tiến độ triển khai xây gờ giảm tốc tại các giao cắt đã được Bộ GTVT chấp thuận.

- Vận động các tổ chức, cá nhân hưởng ứng thực hiện việc xã hội hóa công tác đảm bảo trật tự ATGTĐS, hiến kế đưa ra các giải pháp bảo đảm trật tự ATGTĐS.

2.5. Đầu tư phát triển

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 và kế hoạch năm 2018. Tập trung triển khai công tác chuẩn bị đầu tư theo Kế hoạch trung hạn nguồn vốn dự phòng ngân sách trung ương giai đoạn 2017-2020 cho các dự án đường sắt quan trọng và cấp bách.

- Chú trọng đầu tư các dự án ATGTĐS, bảo vệ hành lang ATGTĐS, đường ngang theo Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ; kéo dài đường tránh tàu và thêm đường số 3 đối với ga chỉ có 2 đường tránh tàu để tăng năng lực thông qua của từng khu đoạn.

- Nghiên cứu, huy động vốn đầu tư đường nhánh vào các khu công nghiệp lớn, có tiềm năng vận tải gần khu ga đường sắt. Xây dựng quy hoạch phát triển các trung tâm logistics, kho, bãi chứa hàng hóa, lập danh mục dự án xã hội hóa kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng dự án nâng cao năng lực xếp dỡ, rút ngắn thời gian giải phóng hàng hóa, tăng thêm dịch vụ kho bãi, vận tải, thông quan, đóng gói, gom hàng... Nghiên cứu phương án kết nối giao thông giữa các phương thức vận tải, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hàng hóa, hành khách, giảm chi phí Logistic.

- Triển khai các dự án đầu tư phương tiện vận tải của Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên như: Dự án nhập khẩu, lắp ráp 100 đầu máy giai đoạn 2016-2020; chỉ đạo Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các Công ty vận tải tiếp tục thực hiện đầu tư các dự án đóng mới 06 đoàn tàu khách thế hệ mới; dự án nâng cấp, cải tạo toa xe khách thế hệ cũ với nội thất như toa xe đóng mới; ứng dụng mạnh vật liệu nội thất mới; rà soát phương án triển khai thay thế các toa xe hàng lạc hậu kỹ thuật phải thanh lý...

2.6. Khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế

- Tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế góp phần thực hiện thành công kế hoạch SXKD toàn Ngành. Phối hợp Ngân hàng thế giới (WB) thực hiện hỗ trợ kỹ thuật “Nghiên cứu tăng cường năng lực hoạt động của ngành GTVT đường sắt tại Việt Nam”; đường sắt Italia thực hiện hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến đường sắt.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch KHCN năm 2018 của Tổng công ty. Thử nghiệm thí điểm các công trình, sản phẩm ứng dụng KHCN mới vào sản xuất. Đăng

ký đặt hàng nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia cho 02 Dự án sản xuất thử nghiệm của 2 đơn vị là Công ty cổ phần Xe lửa: Dĩ An, Gia Lâm.

2.7. Thực hiện Đề án cơ cấu lại Tổng công ty

- Hoàn thành Đề án cơ cấu lại Tổng công ty, sắp xếp, đổi mới Tổng công ty ĐSVN giai đoạn 2017-2020 trình Bộ GTVT đề báo cáo Thủ tướng Chính phủ; triển khai các bước tiếp theo sau khi Đề án được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện công tác thoái vốn tại các công ty không cần nắm giữ cổ phần chi phối, trên cơ sở tư vấn khả năng chuyển nhượng cổ phiếu, tư vấn định giá cổ phiếu của các công ty tư vấn bán đấu giá doanh nghiệp, đảm bảo thu hồi tối đa giá trị do nhà nước đầu tư.

- Giải quyết tốt việc sắp xếp, tinh gọn và nâng cao hiệu quả tổ chức bộ máy; cơ cấu lại, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ; nâng cao tiêu chuẩn, điều kiện, trách nhiệm của các chức danh, chức vụ quản lý trong Tổng công ty và các đơn vị thành viên; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương. Hoàn thành Đề án thay đổi mô hình tổ chức hoạt động của Trung tâm Y tế Đường sắt và Trường Cao đẳng Đường sắt.

2.8. Quản trị doanh nghiệp

- Tập trung xây dựng và thống nhất các phương pháp tính giá thành sản phẩm dịch vụ, đặc biệt là giá thành vận tải đường sắt. Tính toán các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khoa học, đồng thời phân tích sự ảnh hưởng của việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật đến giá thành vận tải để đề xuất, lựa chọn phương án tổ chức sản xuất, phương án đầu tư đảm bảo hiệu quả kinh tế cao nhất. Ban hành hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật của Tổng công ty.

- Xây dựng phần mềm về công tác quản trị nhân sự, lao động, tiền lương để nâng cao chất lượng, hiệu suất, hiệu quả trong lĩnh vực tổ chức quản trị nhân sự, lao động và tiền lương của Công ty mẹ - Tổng công ty ĐSVN.

- Xây dựng hệ thống kiểm soát tài chính thống nhất (đồng nhất phần mềm quản lý), chú trọng công tác lập báo cáo quản trị bên cạnh hệ thống báo cáo tài chính; ứng dụng công nghệ tin học trong quản lý, thống kê, theo dõi, lập báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, kiểm soát dòng tiền trong toàn bộ hệ thống nhằm kịp thời phát hiện, điều chỉnh, điều tiết nguồn lực phù hợp. Chỉ đạo đề xuất các giải pháp tổng thể để khắc phục tình hình tài chính và sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh.

- Tiếp tục phối hợp với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để xây dựng và ban hành hệ thống văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đường sắt số 06/2017/QH14 để áp dụng kịp thời khi Luật bắt đầu có hiệu lực vào 01/7/2018.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 11/2018/NĐ-CP ngày 16/01/2018 của Chính phủ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty ĐSVN để phù hợp với Luật Đường sắt 2017 và các văn bản dưới Luật.

2.9. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành tới các cơ quan, đơn vị và từng cán bộ, công nhân viên thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực có liên quan được quy định tại Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản dưới luật.

- Thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng lãng phí trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thành nhiệm vụ thường xuyên của các đơn vị và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ công nhân viên trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2.10. Công tác thông tin truyền thông

Đổi mới công tác truyền thông của Tổng công ty 2018 đảm bảo hiệu quả và kịp thời sao cho các sản phẩm dịch vụ của Tổng công ty đến với khách hàng thuận tiện và nhanh chóng nhất. Đồng thời, tác động tích cực tới quan điểm, chính sách của Nhà nước trong việc ban hành chủ trương đầu tư phát triển KCHTĐS.

Văn phòng Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, phối hợp với các Ban và các đơn vị trực thuộc, Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam chủ động tổ chức công tác thông tin tuyên truyền, bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời về các cơ chế, chính sách, sự chỉ đạo của Trung ương, của Bộ Giao thông vận tải và các chương trình hành động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tới các đơn vị, cá nhân để thực hiện. Đồng thời có nhiệm vụ đánh giá, tổng kết công tác thông tin truyền thông và đề xuất kiến nghị các hình thức khen thưởng (nếu có) đối với các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc.

2.11. Các công ty cổ phần chi phối

Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị phát huy tính chủ động, kiên quyết trong giám sát triển khai các giải pháp để hoàn thành nhiệm vụ SXKD của đơn vị:

a) Khối Vận tải

- Phân tích, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, kết hợp nghiên cứu thị trường để lựa chọn sản phẩm dịch vụ phù hợp với tuyến, khu đoạn, đáp ứng nhu cầu về luồng hàng, luồng khách và đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

- Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ để duy trì và phát triển thị phần vận tải. Thay đổi tư duy kinh doanh, hướng tới khách hàng, mang tính phục vụ, tổ chức truyền thông mạnh mẽ. Giữ vững chất lượng, thương hiệu đoàn tàu (tàu SE1/2, 3/4; tàu hàng chuyên tuyến), nâng cao sản lượng các sản phẩm LVQT đã đưa vào khai thác năm 2017. Phấn đấu tiến tới dịch vụ 3 trong 1 - tiếp cận dễ dàng, thanh toán nhanh chóng, giá cả linh hoạt.

- Rà soát lại cơ cấu chi phí, hợp lý hóa sản xuất để giảm giá thành, giá cước thu hút chủ hàng. Tiếp tục xây dựng giá cước linh hoạt và các chương trình khuyến mãi, chăm sóc khách hàng.

- Sử dụng hiệu quả phương tiện, thiết bị, nhân lực hiện có để cải thiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật (thời gian quay vòng toa xe, thời gian tác nghiệp tại các ga, tăng hệ số chiếm dụng chỗ, tăng hiệu suất sử dụng toa xe, đặc biệt là toa xe chất lượng cao): Nghiên cứu tổ chức quay chung ram xe cho các mác tàu SE để giảm thời gian chờ vận dụng của các ram xe, khai thác hiệu quả phương tiện vận tải đặc biệt với các ram xe đóng mới. Xây dựng phương án tổ chức vận tải, chú trọng phối hợp giữa các Công ty cổ phần vận tải để vận dụng toa xe hợp lý; đầu tư phương tiện xếp dỡ hoặc liên kết với doanh nghiệp vận tải đường ngắn để giảm thời gian tác nghiệp hai đầu, hạn chế tối đa đọng dỡ, đẩy mạnh vận tải từ kho đến kho. Nghiên cứu tinh gọn bộ máy, làm tốt công tác quản trị nguồn nhân lực để tiết giảm chi phí góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh. Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các quy trình tác nghiệp từ nhân viên nhà ga đến tổ tàu để nâng cao tính chuyên nghiệp. Xây dựng các quy trình đào tạo về kỹ năng bán hàng, kỹ năng giao tiếp, quy trình đào tạo nhân viên phục vụ.

- Tiếp tục thực hiện đầu tư các dự án đóng mới 06 đoàn tàu khách thể hệ mới; dự án nâng cấp, cải tạo toa xe khách thể hệ cũ với nội thất như toa xe đóng mới; ứng dụng mạnh vật liệu nội thất mới; rà soát phương án triển khai thay thế các toa xe hàng lạc hậu kỹ thuật phải thanh lý.

b) Khối Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng ĐS

- Triển khai thực hiện hợp đồng đặt hàng quản lý, bảo trì KCHT ĐS quốc gia năm 2018 đảm bảo tiến độ, chất lượng, thi công đúng phương án tác nghiệp kỹ thuật được duyệt. Phối hợp với các đơn vị liên quan để tổ chức triển khai thi công hiệu quả, hạn chế tối đa ảnh hưởng đến biểu đồ chạy tàu.

- Tăng cường công tác kiểm tra hiện trường, quản lý chặt chẽ chất lượng công trình đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, từng bước nâng cao chất lượng cầu đường. Làm tốt công tác phòng chống lụt bão, chuẩn bị vật tư, thiết bị sẵn sàng ứng phó và khắc phục hậu quả bão lũ trong thời gian sớm nhất.

- Nghiên cứu đầu tư máy móc thiết bị, hợp lý hóa sản xuất, chủ động tiếp xúc với các đối tác ngoài ngành để tìm kiếm việc làm nhằm tăng sản lượng, doanh thu ngoài công ích, đảm bảo việc làm, đời sống cho người lao động và hoàn thành các chỉ tiêu SXKD chung đề ra.

c) Khối Công nghiệp và Cơ khí:

- Hoàn thành các dự án trọng điểm về đóng mới đầu máy, toa xe năm 2018 của Tổng công ty và các Công ty cổ phần vận tải.

- Tập trung khối lượng sửa chữa lớn đầu máy, toa xe cho khối công nghiệp và cơ khí nhằm tạo điều kiện để đầu tư công nghệ hiện đại, phát triển công nghiệp cơ khí đường sắt.

- Nghiên cứu đổi mới công nghệ, dây chuyền sản xuất; nâng cao tỷ lệ nội địa hóa các sản phẩm nội ngành để giữ vững thị phần trong ngành và mở rộng thị trường ngoài ngành.

2.12. Các công ty cổ phần liên kết

Người đại diện phần vốn của Tổng công ty làm tốt vai trò trong việc định hướng doanh nghiệp theo mục tiêu đề ra năm 2018 của Tổng công ty. Chủ động nắm bắt, tham gia vào hoạt động SXKD của đơn vị để góp phần cùng đơn vị mở rộng thị trường, củng cố thương hiệu ĐSVN, kinh doanh hiệu quả vốn của Tổng công ty đầu tư tại doanh nghiệp và phân đầu tăng trưởng về cổ tức.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Theo chức năng, nhiệm vụ và các công việc được giao trong Chương trình hành động này, yêu cầu Ban điều hành tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị mình, tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc có hiệu quả và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện gửi về Tổng công ty Đường sắt Việt Nam trước ngày 10 tháng 11 năm 2018 (qua Ban Kiểm soát nội bộ).

2. Thủ trưởng các đơn vị chủ động chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Chương trình hành động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

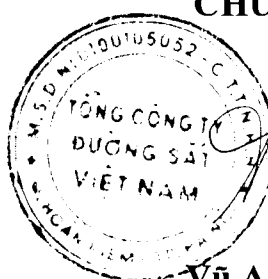
3. Ban Kiểm soát nội bộ làm đầu mối theo dõi, tổng hợp để báo cáo Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải và Thủ tướng Chính phủ về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ.

4. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc, Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tăng cường phối hợp triển khai thực hiện để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong Chương trình hành động; nêu cao ý thức trách nhiệm, tổ chức và cá nhân trong việc triển khai thực hiện. Thường xuyên rà soát tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình hành động đã đề ra; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất với cấp có thẩm quyền các giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQTV TCty;
- TGD, các Phó TGD TCty;
- Kiểm soát viên Tổng công ty;
- Đảng ủy, CĐ, ĐTN ĐSVN;
- Các Ban chuyên môn TCty;
- NDD phần vốn tại các Cty CP;
- Lưu: VT, KSNB.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Vũ Anh Minh

